

Số /QĐ-XPHC

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24/5/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Điều 76 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại các Công văn: số 11561/STNMT-TTr ngày 30/12/2022, số 655/STNMT-TTr ngày 02/02/2023, Văn bản thẩm định số 97/STP-BTTP ngày 13/01/2023 của Sở Tư pháp; Biên bản vi phạm hành chính số 51/BB-VPHC ngày 28/12/2022, Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 04/BB-XM ngày 31/01/2023 và hồ sơ có liên quan gửi kèm;

Tôi: Lê Đức Giang Chức vụ: Phó Chủ tịch;

Đơn vị công tác: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

1. Họ và tên cá nhân vi phạm: **Giang Xuân Thanh**

Địa chỉ: SN 72, đường Đông Hải, tổ dân phố Hạ Đoạn 4, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Địa chỉ xảy ra vi phạm: Đội 1, Nông trường Vân Du, thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Số căn cước công dân: 031083007469

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

(1) Tiếp nhận chất thải rắn công nghiệp thông thường nhưng không có biện pháp xử lý hoặc không chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định (khối lượng 44.480 kg).

- Quy định tại Điểm k, Khoản 9 Điều 20 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi.

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

+ Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, mức phạt: **62.500.000 đồng** (Sáu hai triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng môi trường ban đầu, chuyển giao chất thải rắn thông thường cho đơn vị có chức năng xử lý (quy định tại Điểm a, Khoản 13 Điều 20 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016); chất thải hiện đang được lưu giữ tại kho của Công ty cổ phần môi trường Nghi Sơn.

Buộc chi trả kinh phí trung cầu giám định, kiểm định: Cá nhân vi phạm đã thực hiện chi trả (quy định tại Điểm b, Khoản 13, Điều 20 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ).

Buộc phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường theo quy định và báo cáo kết quả đã khắc phục xong về Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa (qua Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa) trong vòng 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này (quy định tại Điểm c, Khoản 13, Điều 20 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ).

*(2) Tiếp nhận xử lý chất thải nguy hại nguy hại do cá nhân, tổ chức không có giấy phép xử lý chất thải nguy hại vận chuyển đến mà không có sự chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.*

- Quy định tại Điểm a, Khoản 4 Điều 23 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi.

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

+ Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, mức phạt: **112.500.000 đồng** (Một trăm mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Hình thức xử phạt bổ sung: Không (Theo quy định đình chỉ hoạt động cơ sở từ 01 đến 03 tháng. Tuy nhiên, cơ sở xử lý chất thải đã dừng hoạt động từ tháng 05/2021 theo yêu cầu của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa).

+ Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường và báo cáo kết quả đã khắc phục xong về Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa (qua Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa) trong vòng 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này (quy định tại Điểm c, Khoản 10 Điều 23 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ).

Buộc chi trả kinh phí trưng cầu giám định, kiểm định: Cá nhân vi phạm đã thực hiện chi trả (quy định tại Điểm b, Khoản 10 Điều 23 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ).

Tổng số tiền phạt ông Giang Xuân Thanh phải nộp phạt là: **175.000.000 đồng** (*Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Giang Xuân Thanh là cá nhân vi phạm để chấp hành.

Ông Giang Xuân Thanh phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Giang Xuân Thanh không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông Giang Xuân Thanh phải nộp tiền phạt tại Điều 1, Quyết định này vào tài khoản thu ngân sách nhà nước (số 7111), mã chương 426 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa, tiểu mục 4261, mã cơ quan thu 1014711 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Quá thời hạn trên, nếu Ông Giang Xuân Thanh chưa nộp tiền phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt và cứ mỗi ngày chậm nộp phạt Ông Giang Xuân Thanh phải nộp thêm 0,05% trên tổng số tiền phạt chưa nộp theo quy định tại Khoản 1, Điều 5, Chương II, Thông tư số 153/2013/TT-BTC ngày 31/10/2013 của Bộ Tài chính.

b) Ông Giang Xuân Thanh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước tỉnh Thanh Hóa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Công an tỉnh Thanh Hoá, UBND huyện Thạch Thành để phối hợp thực hiện.

4. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường giao Quyết định này cho ông Giang Xuân Thanh và tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định của pháp luật.

5. Gửi cho Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định tại Khoản 1, Điều 72, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (04 bản);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Lê Đức Giang**